

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 17-01-2023

V/v *Ly hôn, tranh chấp nuôi con,
chia tài sản chung khi ly hôn*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Thanh Trúc Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1-Bà Nguyễn Thị Hạnh

2-Bà Nguyễn Thị Phương Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Hoàng Bảo Vân-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Vân-Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 195/2022/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2022, về việc: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con, chia tài sản chung khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 30/11/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 49/2022/QĐST-HNGĐ ngày 30/12/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Tôn Thị Anh Ch, sinh năm 1989 (Vắng mặt);

- Bị đơn: Anh Đặng Ngọc Đ, sinh năm 1987 (Vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Thôn TK, xã PT, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn-chị Tôn Thị Anh Ch trình bày: Sau thời gian tìm hiểu, chị Tôn Thị Anh Ch và anh Đặng Ngọc Đ đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã PH, huyện B vào ngày 20/02/2009. Quá trình chung sống, vợ chồng có với nhau 03 con chung tên Đặng Tôn Ngọc Linh D, sinh ngày 12/3/2009, Đặng Thị Ngọc Tr, sinh ngày 23/5/2011 và Đặng Lê Hoàng S, sinh ngày 24/3/2018. Nhưng sau đó vợ chồng phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn được. Nguyên nhân mâu thuẫn là do

anh Đ ghen tuông vô cớ, thường xuyên say sưa, hay chửi mắng, khi say mất lý trí cầm dao đe dọa chị Ch. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, nên đến tháng 6/2020 vợ chồng sống ly thân cho đến nay, không ai quan tâm đến ai.

Nay, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị Ch làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về hôn nhân: Yêu cầu được ly hôn với anh Đặng Ngọc Đ.
- Về con chung: Yêu cầu được nuôi 03 con chung tên Đặng Tôn Ngọc Linh D, sinh ngày 12/3/2009, Đặng Thị Ngọc Tr, sinh ngày 23/5/2011 và Đặng Lê Hoàng S, sinh ngày 24/3/2018; không yêu cầu anh Đặng Ngọc Đ cấp dưỡng nuôi con.
- Về tài sản chung: Chia theo pháp luật tài sản chung là 03 con bò.
- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, chị Ch có đơn rút yêu cầu chia tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề này.

Đối với bị đơn-anh Đặng Ngọc Đ, Tòa án đã nhiều lần tổng đạt giấy triệu tập đến Tòa án để làm việc và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Đặng Ngọc Đ không đến nên Tòa án không thể lấy lời khai và tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và các đương sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; tuyên xử:

+ Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Tôn Thị Anh Ch, chị Tôn Thị Anh Ch được ly hôn với anh Đặng Ngọc Đ.

+ Về con chung: Giao 03 con tên Đặng Tôn Ngọc Linh D, sinh ngày 12/3/2009, Đặng Thị Ngọc Tr, sinh ngày 23/5/2011 và Đặng Lê Hoàng S, sinh ngày 24/3/2018 cho chị Tôn Thị Anh Ch nuôi dưỡng, chị Tôn Thị Anh Ch không yêu cầu anh Đặng Ngọc Đ cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét; anh Đặng Ngọc Đ có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

+ Về nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét.

+ Về tài sản chung: Đình chỉ yêu cầu giải quyết chia tài sản chung đối với 03 con bò.

+ Về án phí: Chị Tôn Thị Anh Ch phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

- *Về quan hệ tranh chấp*: Căn cứ vào đơn khởi kiện của chị Tồn Thị Anh Ch có yêu cầu ly hôn với anh Đặng Ngọc Đ và yêu cầu nuôi con chung và chia tài sản chung khi ly hôn, nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp giữa các đương sự là ly hôn, tranh chấp nuôi con và chia tài sản chung khi ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

- *Về thẩm quyền*: Bị đơn có nơi cư trú tại xã PT, huyện B, tỉnh Bình Thuận nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Tồn Thị Anh Ch*:

Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Tồn Thị Anh Ch rút một phần yêu cầu khởi kiện, cụ thể: Không yêu cầu Tòa án giải quyết chia tài sản chung là 03 con bò. Xét thấy việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, nên Hội đồng xét xử chấp nhận là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại phần yêu cầu chia tài sản chung thành một vụ án khác theo quy định của pháp luật.

- *Về việc vắng mặt nguyên đơn và bị đơn*:

Quá trình thụ lý vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Đặng Ngọc Đ đến Tòa án để lấy lời khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và tiến hành các thủ tục tố tụng khác, nhưng anh Đặng Ngọc Đ không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án. Do đó, Tòa án không lấy lời khai cũng như không tiến hành hòa giải được, nên đưa vụ án ra xét xử là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai đến tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là phù hợp với quy định tại Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về hôn nhân: Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Tồn Thị Anh Ch vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với anh Đặng Ngọc Đ. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tình trạng mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Ch, anh Đ đã trầm trọng, không thể hàn gắn được. Cụ thể là: Quá trình xác minh, thu thập chứng cứ, hòa giải cũng như tại phiên tòa, anh Đặng Ngọc Đ đều không đến Tòa án để làm việc. Điều này, chứng tỏ anh Đ thiếu thiện chí và không mong muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng, không còn thiết tha với cuộc sống hôn nhân với chị Tồn Thị Anh Ch. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn

của chị Tôn Thị Anh Ch đối với anh Đặng Ngọc Đ, như ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3]. Về con chung: Từ khi vợ chồng chị Ch, anh Đ xảy ra mâu thuẫn cho đến nay, chị Ch là người trực tiếp nuôi con, chị Ch luôn thực hiện tốt vai trò của một người mẹ. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy cần giao 03 con tên Đặng Tôn Ngọc Linh D, sinh ngày 12/3/2009, Đặng Thị Ngọc Tr, sinh ngày 23/5/2011 và Đặng Lê Hoàng S, sinh ngày 24/3/2018 cho chị Tôn Thị Anh Ch tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp. Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con, do chị Tôn Thị Anh Ch không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về nợ chung: Do không có ai yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Chị Tôn Thị Anh Ch phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Tuyên xử:

1. Đình chỉ xét xử một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Tôn Thị Anh Ch, về việc yêu cầu chia tài sản chung là 03 con bò.

Nguyên đơn có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại phần yêu cầu chia tài sản chung thành một vụ án khác theo quy định của pháp luật.

2. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Tôn Thị Anh Ch đối với anh Đặng Ngọc Đ.

3. Về con chung: Giao 03 con tên Đặng Tôn Ngọc Linh D, sinh ngày 12/3/2009, Đặng Thị Ngọc Tr, sinh ngày 23/5/2011 và Đặng Lê Hoàng S, sinh ngày 24/3/2018 cho chị Tôn Thị Anh Ch tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Đặng Ngọc Đ có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con, do chị Tôn Thị Anh Ch không yêu cầu anh Đặng Ngọc Đ cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về án phí: Chị Tôn Thị Anh Ch phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 1.030.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002414 ngày 30/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình, hoàn trả lại cho chị Tôn Thị Anh Ch số tiền 730.000 đồng.

Án xử sơ thẩm công khai, nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Bắc Bình;
- UBND xã Phan Hòa (*hộ tịch*)
(*CNKH số 12/2009*)
- THADS huyện Bắc Bình;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; V.P

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Thanh Trúc Tuyên